

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B2**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MD03241**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Thiết kế, thi công lắp đặt camera an ninh**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024297	Phan Thị Thúy	An	23/01/2008			7	5.5	7.0		6.0		6.2
2	2354801024299	Lê Quang	Chính	25/05/2008			6	7.0	6.5		9.0		8.0
3	2354801024301	Nguyễn Quốc	Đại	20/04/2008			5	6.0	5.5		7.0		6.4
4	2354801024302	Ngô Trường	Giang	16/11/2008			6	7.0	6.0		8.0		7.4
5	2354801024303	Đỗ Thiện	Giàu	30/08/2008			5	5.5	5.0		6.0		5.7
6	2354801024304	Lê Thị Thu	Hằng	10/08/2008			5	5.5	6.0		6.0		5.8
7	2354801024305	Thái Thiện	Hiếu	07/02/2007			6	6.0	7.0		5.5		5.9
8	2354801024308	Nguyễn Văn	Khang	27/07/2008			6	6.0	7.0		6.5		6.5
9	2354801024310	Thái Tấn	Lộc	05/08/2008			6	7.0	6.5		7.0		6.8
10	2354801024311	Trần Văn	Lượng	18/05/2008			9	8.0	8.5		0.0		3.4
11	2354801024312	Phạm Thiện	Nghiêm	12/10/2008			7	5.0	6.0		8.5		7.4
12	2354801024313	Nguyễn Thanh	Nhã	16/05/2008			6	7.0	6.0		6.5		6.5
13	2354801024315	Nguyễn Văn	Quân	06/10/2008			6	6.0	5.5		8.5		7.4
14	2354801024316	Đặng Sỹ	Tâm	29/01/2008			9	8.0	8.0		9.0		8.7
15	2354801024317	Huỳnh Minh	Thái	27/07/2008			5	5.0	5.5		7.0		6.3
16	2354801024319	Trần Triều	Thái	07/10/2008			7	6.0	5.5		6.0		6.0
17	2354801024320	Lâm Vĩnh	Thành	25/05/2008			6	6.0	5.5		7.5		6.8
18	2354801024322	Nguyễn Văn	Thành	21/10/2008			6	5.0	6.5		8.0		7.1
19	2354801024325	Trần Thanh	Thiện	22/03/2008			5	6.0	6.5		0.0		2.4
20	2354801024327	Nguyễn Quốc	Tiến	20/10/2008			6	5.0	6.0		0.0		2.2
21	2354801024328	Trần Nhật	Tiến	08/06/2008			7	6.0	7.0		5.0		5.6
22	2354801024330	Châu Phúc	Vinh	14/07/2008			6	7.0	7.0		7.0		6.9
23	2354801024331	Đỗ Mai Quang	Vinh	12/08/2008			7	6.0	6.5		7.0		6.8

Châu Đốc, ngày 11 tháng 6 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thanh Cường